

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
**PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Ngày thi: 16/07/2025

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: Xưởng PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên: 

Giám thị 2: Phạm Văn Dũng

Ký tên: 

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005		1	7.0	Đúng	C25DDT	
2	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004		1	6.0	Sai	C25DDT	
3	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002		1	7.0	Đúng	C25DDT	
4	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005		1	6.0	Sai	C25DDT	
5	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005		1	6.5	Sai rườì	C25DDT	
6	2210030007	Nguyễn Trần Thanh	Phong	11/05/2004		1	6.0	Sai	C24DDT	
7	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005		1	6.5	Sai rườì	C25DDT	
8	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005		1	7.0	Đúng	C25DDT	
9	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005		1	7.0	Đúng	C25DDT	
10	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005		1	6.0	Sai	C25DDT	
11	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005		1	7.0	Đúng	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 11 / 11 .

Số sinh viên đạt: 11 Tỷ lệ đạt: 100%

Ngày 16 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 16 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Ngày thi: 16/07/2025

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: Xưởng PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên: Ch

Giám thị 2: Lê Thành Huy

Ký tên: LTH

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	<u>Ch</u>		6.0	Sai	C25DDT	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	<u>Ch</u>		7.0	Đúng	C25DDT	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	<u>D</u>		6.0	Sai	C25DDT	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	<u>Đ</u>		6.0	Sai	C25DDT	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	<u>Đ</u>		6.0	Sai	C25DDT	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đinh	10/04/2005	<u>Đ</u>		7.0	Đúng	C25DDT	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	<u>G</u>		6.5	Sai, rườ?	C25DDT	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	<u>H</u>		6.5	Sai, rườ?	C25DDT	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	<u>H</u>		6.0	Sai	C25DDT	
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	<u>K</u>		6.5	Sai, rườ?	C25DDT	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	<u>K</u>		6.0	Sai	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 11 / 11 .

Số sinh viên đạt: 11 Tỷ lệ đạt: 100%

Ngày 24 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 24 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 19/5/25 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT		6.0	Sau	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT		6.5	Sau rưỡi	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT		6.0	Sau	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT		6.0	Sau	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	C25DDT		5.5	Năm rưỡi?	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đỉnh	10/04/2005	C25DDT		6.0	Sau	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT		5.5	Năm rưỡi?	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT		6.0	Sau	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT		5.0	Năm	L2
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT		6.0	Sau	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT		5.5	Năm rưỡi	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT		6.5	Sau rưỡi	
13	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT		5.0	Năm	
14	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT		6.5	Sau rưỡi	
15	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyên	29/04/2004	C25DDT				L2
16	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT		5.0	Năm	
17	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT		6.5	Sau rưỡi	
18	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT		5.0	Năm	
19	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT		6.0	Sau	
20	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT		6.5	Sau rưỡi?	
21	2310030028	Trương Thành	Vinh	23/07/2005	C25DDT				
22	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT		5.0	Năm	
23	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT		6.5	Sau rưỡi	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 2 Số bài thi: 21 / 1

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 19/5/25 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: plc

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030007	Nguyễn Trần Thanh Phong	11/05/2004	C24DDT	<u>CL</u>	<u>5.0</u>	<u>Năm</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 1 vắng thi: 0, Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

CL
Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 30/6/25 Giờ thi: 13^h00 Phòng thi: PLCGiám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: ll

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT	<u>Sg</u>	6.5	Sau rui?	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT	<u>Ch</u>	7.0	Bay	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT	<u>Dt</u>	7.0	Bay	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT	<u>Dt</u>	5.5	Năm rui?	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	C25DDT	<u>Dan</u>	6.0	Sau	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đinh	10/04/2005	C25DDT	<u>Lb</u>	7.0	Bay	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT	<u>Giang</u>	6.0	Sau	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT	<u>Hiep</u>	7.0	Bay	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT	<u>Hu</u>	5.0	Năm	L2
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT	<u>Kha</u>	6.5	Sau rui?	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT	<u>Kha</u>	6.0	Sau	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT	<u>Kiet</u>	7.0	Bay	
13	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT	<u>Luc</u>	5.0	Năm	
14	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT	<u>My</u>	7.0	Bay	
15	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyên	29/04/2004	C25DDT				L2
16	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT	<u>Nh</u>	5.0	Năm	
17	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT	<u>Phu</u>	7.0	Bay	
18	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT	<u>Th</u>	6.0	Sau	
19	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT	<u>Tr</u>	7.0	Bay	
20	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT	<u>Vi</u>	7.0	Bay	
21	2310030028	Trương Thành	Vinh	23/07/2005	C25DDT				
22	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT	<u>Vu</u>	5.0	Năm	
23	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT	<u>Vu</u>	7.0	Bay	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 21 vắng thi: 2 . Số bài thi: 21 / _____.Ngày: 30 tháng 6 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 30 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ll
Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình PLC - MH1102040

Mã lớp học phần: 24311MH110204001 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 30/6/25 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030007	Nguyễn Trần Thanh Phong	11/05/2004	C24DDT	<u>Phong</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 30 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn